

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 106/2022/HS-ST

Ngày 21 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Tân.

Bà Nguyễn Thị Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Trần Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh N tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Minh Hiếu – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 21 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2022/HSST ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Đặng Hoài B (tên gọi khác: không có), sinh ngày 08 tháng 08 năm 1996 tại tỉnh N; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh N, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đ, sinh năm: 1964 (Chết) và bà: Trần Thị Ngọc D, sinh năm: 1965 (Chết); vợ, con: chưa, là con thứ 4 trong gia đình có 04 anh chị, em; tiền sự: không; tiền án: không; Nhân thân bị cáo: Ngày 26/8/2021, bị Ủy ban nhân dân TP Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Ngày 29/8/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án tại Trại giam Cao Lãnh, ngày 02/7/2018 chấp hành án phạt tù, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 24/ 12 /2021; bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: Nguyễn Xuân T (tên gọi khác: không có), sinh ngày 12 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh N; nơi cư trú: Tổ 07, phường Nghĩa Chánh, thành phố Q, tỉnh N, nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân S, sinh năm: 1974 và bà: Phan Thị Mỹ, sinh năm 1975; vợ, con: bị cáo đã tổ chức lễ cưới nhưng chưa có đăng ký kết hôn và có 01 con 12 tháng tuổi nhưng chưa có đăng ký khai sinh cho con; là con thứ 1 trong gia đình có 02 anh em; tiền sự: không; tiền án: không; Nhân thân bị cáo: Ngày 11/6/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh N tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 87/2015/HSPT. Ngày 15/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Q tuyên phạt 18 tháng tù về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo bản án số: 79/2015/HSST.

Tổng hợp hai bản án buộc Nguyễn Xuân T phải chấp hành án phạt tù là 36 tháng tù. Chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh N, đến ngày 04/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích. Ngày 04/5/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q ra Quyết định khởi tố bị cáo về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Ngày 11/7/2022, bị cáo Nguyễn Xuân T đã bị Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 03 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng theo bản án số 28/2022/HS – ST ngày 11/7/2022 (Bản án chưa có hiệu lực vì có kháng cáo). Bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2021; bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Hồ Ngọc T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 9, phường Q, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.

- Anh Trương Quang H, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 9, phường Q, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Phi T, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 3, phường Q, thành phố Q, tỉnh N; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Cao M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30/11/2021, Trương Quang H đến nhà anh Nguyễn Phi T chơi, khi đến trước cổng nhà anh T, H gặp Nguyễn Phương N. Tại đây, H cự cãi với Nam và dùng tay đánh gây thương tích cho Nam. Lúc này, có 01 thanh niên (Không xác định nhân thân, lai lịch) đang nhậu trong nhà anh T chạy ra dùng cây gỗ màu đen đánh vào tay H nhưng không gây thương tích cho H và được mọi người can ngăn. Sau khi bị đánh, Trương Quang H điện thoại cho Hồ Ngọc T nói với Trúc là H mới bị đánh ở nhà anh T và nhờ Trúc đến để nói chuyện. Sau đó, Trúc qua nhà anh Nguyễn Phi T ở hẻm 134/13 Nguyễn Thụy, thành phố Q gặp anh Trương Quang H.

Sau khi bị H đánh, Nguyễn Phương N điều khiển xe mô tô hiệu VISION, biển số 76B1 – 664.18 về nhà trọ của Nguyễn Xuân T ở hẻm 285 Phan Đình Phùng, TP Quảng Ngãi để sơ cứu vết thương. Tại đây, bị cáo Nguyễn Xuân T điện thoại cho bị cáo Đặng Hoài B đến cùng với bị cáo T chở Nam đến bệnh viện đa khoa tỉnh N. Tại bệnh viện, Nam nói đánh rơi điện thoại ở nhà anh Nguyễn Phi T, Nam nhờ bị cáo B và bị cáo T đến nhà anh T tìm điện thoại. Bị cáo Nguyễn Xuân T cùng với bị cáo Đặng Hoài B đến nhà anh T để tìm điện thoại cho Nam. Khi đến nhà anh T, bị cáo T và bị cáo B bị Trương Quang H và một thanh niên (Không rõ nhân thân lai lịch) cầm ghế nhựa đòi đánh nhưng những

người có mặt trong nhà anh T ngăn cản. Bị cáo T điều khiển xe mô tô hiệu VISION biển số 76B1 – 664.18 và bị cáo B điều khiển xe mô tô hiệu AIR BLAIDE màu đen từ nhà anh T ra hẻm 39 H, thành phố Q. Trên đường đi, bị cáo B nói với bị cáo T: “Cắt xe đi đánh lại nó” thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T và bị cáo B đi ra hẻm 39 H, thành phố Q rồi ra đường Nguyễn Trãi và tiếp tục vòng vào đường bê tông phía Đông đường ray xe lửa đến nhà trọ bạn của bị cáo B thuê. Tại đây, bị cáo B dựng xe AIR BLAIDE trước phòng trọ và nói bị cáo T đưa xe mô tô 76B1 – 664.18 cắt vào phòng trọ của bạn B và B một mình chạy ra bụi rậm gần đường ray xe lửa lấy 01 cây mã tấu của B đã cất giấu từ trước. Lấy được mã tấu, B điện thoại cho Trường ra cuối hẻm 39 Hoàng Văn Thụ, thành phố Q đón bị cáo B. Tại đây, bị cáo T điều khiển xe mô tô hiệu AIR BLAIDE màu đen chở bị cáo B ngồi sau cầm mã tấu đến nhà Thanh tìm đánh lại những thanh niên đã đuổi đánh bị cáo B và Trường. Khi đến trước nhà anh T, bị cáo B cầm mã tấu nói lớn: “*nãy thằng nào đánh em tao*”. Trương Quang H và Hồ Ngọc T trong nhà anh T thấy bị cáo B cầm 01 cây mã tấu nên H và Trúc mỗi người cầm 02 ghế nhựa màu đỏ từ trong nhà anh T chạy về phía B. Lúc này B dùng mã tấu chém nhiều nhất về phía H và Trúc gây thương tích cho Trúc ở tay pH, cho H ở mu bàn tay pH và làm gãy nhựa mà Trúc và H dùng để đỡ khi đánh nhau bị bể vỡ. Sau đó, bị cáo B nhảy lên xe của bị cáo T đang đứng chờ trước nhà anh T bỏ đi ra đoạn đường ray xe lửa trên đường Nguyễn Thụy, B vứt mã tấu vào một bụi rậm ven đường. Bị cáo T chở B về phòng trọ lấy xe mô tô hiệu VISION biển số 76B1 – 664.18 rồi cả hai điều khiển xe bỏ đi.

Hồ Ngọc T và Trương Quang H bị thương tích được người dân sơ cứu và chở đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh N điều trị.

Ngày 10/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Hồ Ngọc T và Trương Quang H.

Ngày 17/12/2021, Trung tâm pháp y tỉnh N có kết luận giám định thương tích số 303/TgT đối với Hồ Ngọc T như sau:

- Đứt nhánh nông thần kinh quay cẳng tay pH: 15%.
- Sẹo cẳng tay pH kt (10x0,1) cm: 2,55%.
- Sẹo cánh tay pH kt (5x0,3) cm: 1,64%.
- Sẹo cánh tay pH kt (4x0,2) cm: 0,80%.

Tổng cộng: 19,9%; làm tròn số = 20%. Các tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương thích gây nên hiện tại là: 20% (Hai mươi phần trăm).

Ngày 17/12/2021, Trung tâm pháp y tỉnh N có kết luận giám định thương tích số 302/TgT đối với Trương Quang H như sau:

- Vết thương bàn – ngón I bàn tay pH: 03%.

- Vết thương lầy da ghép ở đùi pH: 01%

Tổng cộng 04%; các tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04% (Bốn phần trăm).

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 xe mô tô hiệu VISION biển số 76B1 – 664.18, đây là xe do Nguyễn Phương N đứng tên sở hữu: Qua điều tra xác định việc bị cáo T điều khiển xe mô tô trên chỗ bị cáo B đến nhà anh T để đánh nhau với H và Trúc thì Nguyễn Phương N không biết việc này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã trả lại xe mô tô nói trên cho Nguyễn Phương N là có căn cứ.

- Tạm giữ tại nhà anh T: 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ, trong đó có 03 ghế nhựa bị bể vỡ; 01 khúc gỗ tròn dài 40cm, bị gãy cạnh và 01 vỏ chai bia Dung Quất bị vỡ đôi.

- Tạm giữ từ bị cáo Đặng Hoài B: 01 đôi dép nhựa màu đen; 01 quần JEANS màu đen

- Tạm giữ từ bị cáo Nguyễn Xuân T: 01 quần JEANS màu đen có dòng chữ BURBERRY; 01 áo thun tay dài màu xám có dòng chữ adidas, ở mỗi tay áo có 03 kẻ sọc màu trắng; 01 mũ B hiểm màu đen loại lưỡi trai: đây là trang phục bị cáo Nguyễn Xuân T mặc khi đến nhà anh T thực hiện hành vi phạm tội.

- Tạm giữ từ bị cáo Đặng Hoài B: 01 cây mã tấu có chiều dài 1,36m; phần cán dao dài 99cm bằng tuýp sắt hình trụ tròn, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm; nơi rộng nhất phần lưỡi dao 6cm, nơi hẹp nhất phần lưỡi dao 4cm, có 01 mặt cắt. Đây là mã tấu bị cáo Đặng Hoài B sử dụng chém gây thương tích cho Trương Quang H và Hồ Ngọc T.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu AIR BLAIDE (Không xác định được biển số), bị cáo B khai nhận mượn của bạn quen khi uống cà phê vào chiều ngày 30/11/2021, không rõ lai lịch, quen biết ngoài xã hội. Đây là xe bị cáo T điều khiển chở bị cáo B đến nhà Nguyễn Phi T để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được chiếc xe nêu trên nên không có căn cứ xử lý.

Các đối tượng khác có liên quan:

- Trương Quang H: Có hành vi dùng tay đánh Nam bị trầy xước nhẹ, Nam không yêu cầu xử lý, không yêu cầu bồi thường nên không có căn cứ xử lý hành vi của Trương Quang H về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Đối với người thanh niên dùng khúc gỗ đánh vào tay Trương Quang H, qua điều tra không xác minh được nhân thân lai lịch của thanh niên trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

- Đối với hành vi chém vỡ 03 cái ghế nhựa của bị cáo Đặng Hoài B: Trong khi chém anh H và anh Trúc, bị cáo B dùng mã tấu chém vỡ 03 cái ghế nhựa do

anh H và Trúc cầm trên tay để đỡ các nhát chém của bị cáo B. Anh Nguyễn Phi T xác định 03 cái ghế nhựa có giá trị nhỏ, không yêu cầu bồi thường. Do đó hành vi của bị cáo Đặng Hoài B không có dấu hiệu phạm vào tội: “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

Phần dân sự trong vụ án: Bị cáo Nguyễn Xuân T và bị cáo Đặng Hoài B đã bồi thường toàn bộ về phần dân sự cho anh Trương Quang H và Hồ Ngọc T, H và Trúc đã bãi nại về phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT – VKS ngày 28 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân T và Đặng Hoài B về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo xử phạt Đặng Hoài B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, bị cáo Nguyễn Xuân T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Bản luận cứ bào chữa Luật sư bào chữa cho bị cáo T cho rằng: Hành vi của bị cáo T đóng vai trò giúp sức cho bị cáo B gây thương tích cho bị hại Trúc và H, thỏa mãn đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T như: Sự việc xảy ra có phần lỗi của bị hại Hồ Ngọc T và Trương Quang H; diễn biến hành vi phạm tội thể hiện vai trò của bị cáo T là thứ yếu, có hành động can ngăn, yêu cầu bị cáo B dừng lại đã góp phần hạn chế hậu quả xảy ra. Bị cáo T có trình độ học vấn lớp 8, làm nghề thợ sắt phụ ba bị cáo, hiện bị cáo đã có vợ (đã tổ chức lễ cưới nhưng chưa có đăng ký kết hôn) và có 01 con nhỏ chưa được 12 tháng tuổi; bị cáo ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ phần dân sự cho bị hại Trúc và H; bị cáo có người thân thích là người có công cách mạng. Do đó, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo T hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Các bị cáo Nguyễn Xuân T và bị cáo Đặng Hoài B đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ mâu thuẫn vào ngày 30/11/2021, khi bị cáo Nguyễn Xuân T và bị cáo Đặng Hoài B đến nhà anh Nguyễn Phi T tìm điện thoại cho Nguyễn Phương N thì xảy ra mâu thuẫn với Trương Quang H. Bị cáo Đặng Hoài B rủ bị cáo Nguyễn Xuân T đến đánh lại H, lẽ ra bị cáo T pH biết việc B rủ đi đánh nhau với người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo pH can ngăn mới đứng, nhưng ở đây bị cáo không can ngăn mà lại đồng ý tham gia ngay. Bị cáo B lấy 01 cây mã tấu mang theo, bị cáo T điều khiển xe mô tô hiệu AIR BLAIDE màu đen chở bị cáo B đến nhà anh T. Khi đến nơi, bị cáo B cầm mã tấu nhảy xuống xe, đứng trước nhà Thanh hỏi: “Nãy thằng nào đánh em tao”. Anh H và Trúc trong nhà anh T thấy bị cáo B cầm 01 cây mã tấu, nên mỗi người cầm 02 ghế nhựa màu đỏ chạy ra ngoài. Bị cáo B dùng mã tấu (là hung khí nguy hiểm) chém nhiều nhát gây thương tích cho anh Trúc ở tay pH với tỷ lệ thương tích là 20% và gây thương tích cho anh H ở mu bàn tay pH với tỷ lệ thương tích là 04%. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân T và Đặng Hoài B đã phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo như sau:

Bị cáo Đặng Hoài B là người thực hiện: Bị cáo B rủ bị cáo T đi đánh H, bị cáo B cầm theo hung khí là mã tấu và trực tiếp dùng mã tấu chém gây thương tích cho Trương Quang H và Hồ Ngọc T.

Bị cáo Nguyễn Xuân T có vai trò là người giúp sức: Mặc dù không trực tiếp đánh gây thương tích cho Trương Quang H, Hồ Ngọc T nhưng khi được bị cáo B rủ đi đánh anh H thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo Trường điều khiển xe mô tô chở bị cáo B đến nhà anh T, tại đây bị cáo B gây thương tích cho anh H và Trúc, sau đó bị cáo T chở bị cáo B về.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật B vệ, thể hiện sự xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương nên cần pH được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục riêng cho từng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.2] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Xuân T, bị cáo Đặng Hoài B đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin bãi nại về phần dân sự được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo T có ông cố nội là người có công cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì, có bà

cố nội là người có công cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, có bà cố ngoại là người có công cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, có ông nội thúc là người có công cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo đã tổ chức đám cưới và có 01 con dưới 12 tháng tuổi nhưng chưa có đăng ký kết hôn và chưa đăng ký khai sinh cho con, phụ cha làm nghề cửa sắt nên cả hai bị cáo đều được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T, bị cáo B đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân các bị cáo: Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận định: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đặng Hoài B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Xuân T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo T hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

[2.3] Các đối tượng khác có liên quan:

- Đối với Trương Quang H: Có hành vi dùng tay đánh Nam bị trầy xước nhẹ, Nam không yêu cầu xử lý, không yêu cầu bồi thường nên không có căn cứ xử lý hành vi của Trương Quang H về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp.

- Đối với người thanh niên dùng khúc gỗ đánh vào tay Trương Quang H: Qua điều tra không xác minh được nhân thân lai lịch của thanh niên trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

- Đối với hành vi chém vỡ 03 cái ghế nhựa của bị cáo Đặng Hoài B: Trong khi chém anh H và anh Trúc, B dùng mã tấu chém vỡ 03 cái ghế nhựa do anh H và Trúc cầm trên tay để đỡ các nhát chém của bị cáo B. Anh Nguyễn Phi T xác định 03 cái ghế nhựa có giá trị nhỏ, không yêu cầu bồi thường. Do đó hành vi của bị cáo Đặng Hoài B không có dấu hiệu phạm vào tội: “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu VISION biển số 76B1 – 664.18, đây là xe do Nguyễn Phương N đứng tên sở hữu: Qua điều tra xác định việc bị cáo T điều khiển xe mô tô trên chở bị cáo B đến nhà anh T để đánh nhau với H và Trúc thì Nguyễn Phương N không biết việc này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã trả lại xe mô tô nói trên cho Nguyễn Phương N là có căn cứ.

- Tạm giữ tại nhà anh T 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ, trong đó có 03 ghế nhựa bị bể vỡ; 01 khúc gỗ tròn dài 40cm, bị gãy cạnh và 01 vỏ chai bia Dung Quất bị vỡ đôi. Anh T khai các vật dụng này không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy.

- Tạm giữ từ bị cáo Đặng Hoài B: 01 đôi dép nhựa màu đen; 01 quần JEANS màu đen có dòng chữ BK + jeans và 01 áo sơ mi tay dài màu xám có dòng chữ ZARA MAN. Đây là trang phục bị cáo B mặc khi đến nhà anh T thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo B khai các đồ vật này không còn giá trị sử dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Tạm giữ từ bị cáo Nguyễn Xuân T: 01 quần JEANS màu đen có dòng chữ BURBERRY; 01 áo thun tay dài màu xám có dòng chữ adidas, ở mỗi tay áo có 03 kẻ sọc màu trắng; 01 mũ B hiểm màu đen loại lưỡi trai. Đây là trang phục bị cáo Nguyễn Xuân T mặc khi đến nhà anh T thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T khai các đồ vật này không còn giá trị sử dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Tạm giữ của bị cáo Đặng Hoài B: 01 cây mã tấu có chiều dài 1,36m; phần cán dao dài 99cm bằng tuýp sắt hình trụ tròn, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm; nơi rộng nhất phần lưỡi dao 6cm, nơi hẹp nhất phần lưỡi dao 4cm, có 01 mặt cắt. Đây là mã tấu bị cáo Đặng Hoài B sử dụng chém gây thương tích cho Trương Quang H và Hồ Ngọc T nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu AIR BLAIDE (Không xác định được biển số) bị cáo B khai nhận mượn của bạn quen khi uống cà phê vào chiều ngày 30/11/2021, không rõ lai lịch, quen biết ngoài xã hội. Đây là xe bị cáo T chở bị cáo B đến nhà anh Nguyễn Phi T để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không thu giữ được chiếc xe nêu trên nên không có căn cứ xử lý.

[4] Về bồi thường dân sự: Bị hại có đơn xin bãi nại về phần dân sự cho các bị cáo, không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài B và bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

- Nguyễn Hoài B 03 (ba) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2021.

- Nguyễn Xuân T 02 (hai) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2021.

Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ, trong đó có 03 ghế nhựa bị bể vỡ; 01 khúc gỗ tròn dài 40cm, bị gãy cạnh và 01 vỏ chai bia Dung Quất bị vỡ đôi.

- 01 đôi dép nhựa màu đen; 01 quần JEANS màu đen có dòng chữ BK + jeans và 01 áo sơ mi tay dài màu xám có dòng chữ ZARA MAN.

- 01 quần JEANS màu đen có dòng chữ BURBERRY; 01 áo thun tay dài màu xám có dòng chữ adidas, ở mỗi tay áo có 03 kẻ sọc màu trắng; 01 mũ B hiem màu đen loại lưỡi trai.

- 01 cây mã tấu có chiều dài 1,36m; phần cán dao dài 99cm bằng tuýp sắt hình trụ tròn, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm; nơi rộng nhất phần lưỡi dao 6cm, nơi hẹp nhất phần lưỡi dao 4cm, có 01 mặt cắt.

Đặc điểm vật chứng được miêu tả trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 6 năm 2022 giữa cơ quan Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND TP. Q;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Q;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CATP.Q;
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túc